

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2018/HS-ST
Ngày: 25-7-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ - TỈNH THÁI BÌNH**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Nhân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Văn Hạp
2. Ông Tống Xuân Tú

- Thư ký phiên toà: Bà Doãn Thị Thu Hiền - Thư ký Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H - tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lan Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50 /2018/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T, sinh ngày 10/10/1974; nơi cư trú: khu B, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tiến T, sinh năm 1937 là người có công với Cách mạng, được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba và bà Trần Thị Gi (đã chết) là người có công với Cách mạng, được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì; có vợ Đỗ Thị H, sinh năm 1983 (đã ly hôn) và có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Còn nhỏ được gia đình nuôi cho ăn học hết lớp 8/12, sau đó nghỉ học ở nhà lao động tự do tại địa phương; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/4/2018, đến ngày 03/5/2018 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Huyện H, tỉnh Thái Bình “có mặt”.

Những người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Tiến H, sinh năm 1980 “vắng mặt”.
2. Anh Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 1991 “vắng mặt”.

Đều trú tại: Thôn M, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 13 giờ 45 phút ngày 27/4/2018, tại đoạn đường ĐH61 thuộc địa phận Thôn M, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình; Công an huyện H phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Thanh T có hành vi cất giấu trong lòng bàn tay phải 01 gói giấy trắng kim màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng, dạng cục. T khai nhận đó là ma túy (Herôin), cất giấu với mục đích để sử dụng. Công an huyện H đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng. Ngoài ra, Công an huyện H còn thu giữ, quản lý của Nguyễn Thanh T 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL đã qua sử dụng. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thanh T tại khu B, thị trấn H, huyện H, thu giữ: 01 xi lanh đã qua sử dụng, 01 ống Novocain, 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Thanh T.

Tại Bản kết luận giám định số 148/KLGD-PC54 ngày 29/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: Mẫu gửi giám định thu của Nguyễn Thanh T là ma túy, loại Heroine (Hêrôin), có khối lượng 0,2190 gam (*không phải hai nghìn một trăm chín mươi gam*). Heroine STT:20, Danh mục I, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Bản cáo trạng số 52/2018/KSĐT ngày 10-7-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Trong phần tranh luận vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS; xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T từ 01 năm 3 tháng tù đến 01 năm 6 tháng tù; về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T; Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 BLHS: Tịch thu để tiêu huỷ 01 phong bì số 148/KLGD- PC54 còn nguyên niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình, 01 xi lanh đã qua sử dụng, 01 ống Novocain chưa qua sử dụng; trả lại bị cáo Nguyễn Thanh T 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL đã qua sử dụng, và 01 căn cước công dân số 034074003928 mang tên Nguyễn Thanh T; bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Thanh T nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện H, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội, chứng cứ buộc tội đối với bị cáo T: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thanh T tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện H, tỉnh Thái Bình lập hồi 14 giờ 15 phút ngày 27/4/2018 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình (Bút lục từ số 22 đến số 25); biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an huyện H, tỉnh Thái Bình lập hồi 15 giờ 45 ngày 27/4/2018 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình (Bút lục số 26); bản kết luận giám định số 148/KLGD- PC54 ngày 29/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (Bút lục số 37); biên bản ghi lời khai của những người làm chứng: Anh Nguyễn Tiến H và anh Nguyễn Tiến Đ (Bút lục từ số 67 đến số 74). Bị cáo Nguyễn Thanh T đủ tuổi, có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hồi 13 giờ 45 phút, ngày 27/4/2018, tại đoạn đường ĐH61 thuộc địa phận Thôn M, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình; Nguyễn Thanh T, sinh ngày 10/10/1974, nơi cư trú: khu B, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,2190 gam (*không thấy hai nghìn một trăm chín mươi gam*) ma túy loại Heroine (Hêrôin), mục đích để sử dụng. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Thanh T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo T là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mà bị cáo Nguyễn Thanh T thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà N-ớc về các

chất ma túy. Hành vi của bị cáo còn làm mất trật tự trị an và gây bất bình trong quần chúng nhân dân tại địa phương và là nguyên nhân phát sinh những tội phạm khác như trộm cắp tài sản, giết người, cướp giật tài sản

[4] Xét thân nhân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thanh T không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 BLHS, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, bố mẹ của bị cáo là người có công với cách mạng nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, trước khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Từ những nhận xét trên, HĐXX thấy cần phải tiếp tục cách ly bị cáo khỏi cuộc sống xã hội trong một thời gian nhất định, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về nguồn gốc 0,2190 gam ma túy loại Heroine, Nguyễn Thanh T khai nhận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 27/4/2018, T đi bộ lên cây xăng ở khu Thị An, thị trấn H, huyện H, gặp 01 người thanh niên không biết tên, tuổi, địa chỉ, T mới quen 2 ngày trước. Người thanh niên này đưa cho T 200.000 đồng bảo T đi mua ma túy về sử dụng chung. T cầm tiền đi bộ vào một ngõ hẹp gặp và mua 01 gói ma túy của 01 người đàn ông (T không biết tên, tuổi, địa chỉ) với giá 200.000 đồng. T cầm gói ma túy trên đi ra gặp người thanh niên đã đưa tiền trước đó và được người này điều khiển xe máy chở về Thôn M, xã Tân Hòa, huyện H. Khi T xuống xe vào hiệu thuốc bên đường để mua xi lanh sử dụng ma túy thì bị Công an huyện H bắt giữ, còn người thanh niên điều khiển xe bỏ chạy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Thái Bình đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được con người cụ thể đã đưa tiền và người bán ma túy cho T nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này là phù hợp với quy định của Pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Thanh T là người nghiện ma túy, không nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, tàng trữ ma túy với mục đích để sử dụng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: 0,2061gam (không phải hai nghìn không trăm sáu mươi một gam) ma túy, loại heroin mẫu giám định thu của Nguyễn Thanh T bao gói trong bao niêm phong số 148/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, 01 xi lanh đã qua sử dụng, 01 ống Novocain chưa qua sử dụng là vật chứng của vụ án cần tịch thu để tiêu hủy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL đã qua sử dụng, và 01 căn cước công dân số 034074003928 mang tên Nguyễn Thanh T là tài sản hợp pháp của bị cáo T không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại bị cáo Nguyễn Thanh T.

Bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Từ các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thanh T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. □p dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo Nguyễn Thanh T **01(một) năm 03(ba)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 27/4/2018.
3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự.
 - 3.1 Tịch thu để tiêu huỷ 0,2061gam (không phẩy hai nghìn không trăm sáu mươi một gam) ma túy, loại heroin mẫu giám định thu của Nguyễn Thanh T bao gói trong bao niêm phong số 148/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, 01 xi lanh đã qua sử dụng, 01 ống Novocain chưa qua sử dụng.
 - 3.2 Trả lại bị cáo T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL đã qua sử dụng, và 01 căn cước công dân số 034074003928 mang tên Nguyễn Thanh T. (Vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Thái Bình đang quản lý).
4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.
5. Bị cáo Nguyễn Thanh T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*** Nơi nhận:**

- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Công an huyện H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(đã ký)

Trần Thị Nhân

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hưng Hà, ngày 22 tháng 6 năm 2018

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 09 giờ 30 ngày 22 tháng 6 năm 2018

Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhàn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đắc Nghị và ông Bùi Văn Hạp.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2018/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Trọng Hùng, sinh ngày 04/3/1988; nơi sinh: Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: số 75B Phú Thọ 3, phường Phú Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào các Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Lê Trọng Hùng** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. *Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:*

□p dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Phạt bị cáo Lê Trọng Hùng **01(một) năm 6(sáu)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 12/3/2018.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự.

3.1 Tịch thu để tiêu huỷ: 0,2306 gam (không phải hai nghìn ba trăm linh sáu gam) ma túy, loại Methamphetamin mẫu giám định bao gói trong bao niêm phong số 85/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

3.2 Trả lại bị cáo Hùng: 01 ví giả da màu đen đã cũ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu xanh đen đã qua sử dụng, số tiền 1.100.000 đồng, 01 căn cước công dân và 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Lê Trọng Hùng, nhưng tiếp tục quản lý số tiền 1.100.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Thái Bình đang quản lý).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo Lê Trọng Hùng phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo Lê Trọng Hùng có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 9 giờ 45 phút, ngày 30-5-2018

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA